TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 186/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 25 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 316/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị **Lê Bảo Ng**, sinh năm: 1995. Căn cước công dân số: 001195007838 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12 tháng 01 năm 2022. Nơi thường trú: Số 39-H4 Tập thể Ng, phố H, quận H1, Hà Nội.

- Người yêu cầu: Anh **Lê AT**, sinh năm: 1995. Căn cước công dân số: 001095000507 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20 tháng 07 năm 2021. Nơi thường trú: Số 24 L, phường L1, quận H2, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Chị Lê Bảo Ng và anh Lê AT kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 07 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân phường L1, quận H2, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 25. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2].Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Minh S, sinh ngày …/…/….

Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Minh S.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê AT có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 10 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Lê AT có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Chị Ng, anh AT trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa chị Lê Bảo Ng và anh Lê AT có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. **Về quan hệ hôn nhân**: **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Bảo Ng và anh Lê AT.**

II. **Về con chung**: Anh chị có 01 con chung là cháu Lê Minh S, sinh ngày …/…/…. Anh chị thỏa thuận khi ly hôn chị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Minh S.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê AT có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 10.000.000 đồng/ tháng (Mười triệu đồng mỗi tháng) kể từ tháng 10 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Lê AT có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

III. **Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung**: Chị Ng, anh AT trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

IV. **Lệ phí Tòa án:** Chị Lê Bảo Ng tự nguyện chịu cả số tiền 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí lệ phí Tòa án chị Ng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm ngày 17/10/2024, số biên lai 0069053.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường L1;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ